

ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN TRONG VIỆC PHÁT TRIỂN VĂN HÓA ĐỌC CHO HỌC SINH, SINH VIÊN TRƯỜNG CAO ĐẲNG ĐIỆN BIÊN

Hoàng Thị Hậu
Trường Cao đẳng Điện Biên

Tóm tắt: Ngày nay với sự bùng nổ mạnh mẽ của công nghệ thông tin đã tác động rất lớn đến toàn xã hội. Một trong những vấn đề nổi lên là công nghệ thông tin ảnh hưởng đến văn hóa đọc của người Việt Nam, vấn đề đáng để chúng ta cùng suy nghĩ. Bài viết tập trung một số nội dung: quan điểm của Đảng về phát triển văn hóa đọc và ứng dụng công nghệ thông tin; tính ưu việt của công nghệ thông tin trong phát triển văn hóa đọc. Qua đó, khẳng định sự cần thiết ứng dụng công nghệ thông tin trong việc phát triển văn hóa đọc cho học sinh, sinh viên Trường Cao đẳng Điện Biên. Bài viết góp phần phát triển văn hóa đọc cho học sinh, sinh viên Trường Cao đẳng Điện Biên nói riêng và văn hóa đọc cho sinh viên Việt Nam nói chung.

Từ khóa: Công nghệ thông tin, văn hóa đọc, phát triển văn hóa, học sinh, sinh viên Trường Cao đẳng Điện Biên.

APPLICATION OF INFORMATION TECHNOLOGY IN DEVELOPING READING CULTURE FOR STUDENTS OF DIEN BIEN COLLEGE

Abstract: Nowadays, the strong explosion of information technology has had a huge impact on the whole society. One of the emerging issues is the impact of information technology on the reading culture of Vietnamese people, an issue worth our consideration. The article focuses on a number of contents: the Party's viewpoint on developing reading culture and applying information technology; the superiority of information technology in developing reading culture. Thereby, affirming the necessity of applying information technology in developing reading culture for students of Dien Bien College. The article contributes to developing reading culture for students of Dien Bien College in particular and reading culture for Vietnamese students in general.

Keywords: Information technology, reading culture, cultural development, students of Dien Bien College.

Nhận bài: 20/9/2025

Phản biện: 15/10/2025

Duyệt đăng: 20/10/2025

I. MỞ ĐẦU

Văn hóa đọc (VHĐ) là một yếu tố quan trọng trong việc phát triển tư duy, truyền thống và giáo dục của một xã hội. VHĐ theo nghĩa rộng đó là ứng xử đọc, giá trị đọc và chuẩn mực đọc và sự đam mê đọc của mỗi cá nhân, của cộng đồng xã hội và của các nhà quản lý, các cơ quan quản lý nhà nước. Như vậy, VHĐ là sự hợp thành của ba yếu tố (Cá nhân, cộng đồng xã hội và các nhà quản lý, các cơ quan quản lý nhà nước). Còn ở nghĩa hẹp, đó là ứng xử, giá trị và chuẩn mực đọc của mỗi cá nhân. Ứng xử, giá trị và chuẩn mực này cũng gồm ba thành phần: (thói quen đọc, sở thích đọc và kỹ năng đọc).

VHĐ có ảnh hưởng tích cực đến nhiều mặt của cuộc sống như nâng cao khả năng ngôn ngữ, tăng cường khả năng học tập, phát triển khả năng sáng tạo và phản biện, góp phần vào sự tiến bộ của khoa học và công nghệ, bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa và nhân văn.

Tuy nhiên, trong thời đại số hóa và công nghệ, nhiều người đã chuyển sang sử dụng thiết bị điện tử để tiếp cận thông tin và giải trí. Theo Bộ Thông tin và Truyền thông (2023), Việt Nam chỉ có 30% số người đọc sách thường xuyên, 26% không đọc sách và 44% thỉnh thoảng mới đọc sách. Thế nhưng, chúng ta lại có đến 70% người dân sử

dụng internet, nằm trong nhóm đầu thế giới. Điều này cho thấy một sự suy giảm của VHĐ trong xã hội hiện đại. Một số nguyên nhân có thể được liệt kê như: thiếu thời gian do áp lực công việc và học tập; thiếu sự quan tâm và khuyến khích từ gia đình, trường học và cộng đồng; thiếu nguồn sách phong phú và chất lượng; thiếu cơ sở vật chất và điều kiện thuận lợi để đọc sách.

Đối mặt với thách thức này, công nghệ thông tin (CNTT) có thể được sử dụng để góp phần giải quyết vấn đề này và tạo ra những tiềm năng mới để phát triển VHĐ. CNTT là sự kết hợp của các thiết bị phần cứng, phần mềm và các dịch vụ liên quan để thu thập, xử lý, lưu trữ, truyền tải và hiển thị thông tin. CNTT đã có những bước tiến vượt bậc trong những năm gần đây, mang lại những ứng dụng mới mẻ và tiện ích cho con người. Trong lĩnh vực VHĐ, CNTT có thể được sử dụng để khắc phục một số hạn chế của sách giấy truyền thống và tạo ra những trải nghiệm mới cho người đọc.

II. NỘI DUNG

2.1. Quan điểm của Đảng về phát triển văn hóa đọc và ứng dụng công nghệ thông tin

Đảng ta khẳng định: văn hóa là nền tảng tinh thần của xã hội, vừa là mục tiêu, vừa là động lực thúc đẩy sự phát triển bền vững của đất nước. Văn

hóa được nhìn nhận ở chiều sâu nhất của nó, ở những giá trị do nó tạo nên, từ đó trở thành nền tảng tinh thần của xã hội, là động lực thúc đẩy sự phát triển. Đại hội XIII của Đảng xác định: Lấy giá trị văn hóa, con người Việt Nam làm nền tảng, sức mạnh nội sinh quan trọng bảo đảm sự phát triển bền vững.

Ngày 15/3/2017, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 329/QĐ-TTg, phê duyệt Đề án phát triển văn hóa đọc trong cộng đồng đến năm 2020, định hướng đến năm 2030 xác định mục tiêu phát triển văn hóa đọc là: Xây dựng, phát triển thói quen, nhu cầu, kỹ năng, phong trào đọc (xuất bản phẩm in, điện tử) trong mọi tầng lớp nhân dân; Nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động xuất bản sách và báo chí; Tăng cường công tác quản lý Nhà nước về xuất bản và phát hành sách và báo chí. Ngày 04 tháng 11 năm 2021, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 1862/QĐ-TTg về việc Tổ chức ngày sách và văn hóa đọc Việt Nam.

CNTT đã khẳng định được vị thế của mình trong mọi lĩnh vực. Chính nhờ đó, cuộc sống của mỗi người trở nên dễ dàng, tiếp cận được những thứ tối tân nhất trên thế giới. Đảng ta đã có các định hướng và chỉ đạo đúng đắn về vị trí, vai trò của CNTT đối với sự phát triển kinh tế – xã hội. Đây là một trong những yếu tố quan trọng nhất để phát triển kinh tế - xã hội của Việt Nam. Đảng ta luôn coi trọng và tạo điều kiện thuận lợi để CNTT phát triển.

Ở Việt Nam, sự phát triển của khoa học và công nghệ, quá trình hội nhập quốc tế đã và đang tác động mạnh mẽ đến nhận thức và hoạt động bảo tồn, truyền bá, sáng tạo văn hóa, nghệ thuật; giáo dục - đào tạo; ngôn ngữ; báo chí, xuất bản, quảng cáo, truyền thông; điện ảnh... Vì vậy, nhận thức đúng về vai trò của CNTT nói chung, chức năng của nghiên cứu khoa học xã hội và nhân văn nói riêng có ý nghĩa rất quan trọng trong việc tìm kiếm, phát hiện, bảo tồn, phát huy các giá trị di sản văn hóa phục vụ cho phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.

2.2. Tính ưu việt của công nghệ thông tin trong phát triển văn hóa đọc

CNTT mang đến một loạt lợi ích đáng kể cho việc phát triển VHĐ. Hiện nay, việc sử dụng thiết bị di động, máy tính và các ứng dụng đọc sách điện tử giúp mọi người tiếp cận dễ dàng và thuận tiện đến nguồn tài liệu văn học. Ngoài ra, các công cụ tìm kiếm trực tuyến và các nền tảng chia

sẻ sách điện tử tạo điều kiện thuận lợi cho việc tìm kiếm và chia sẻ thông tin văn hóa đọc. Hơn nữa, CNTT cung cấp một môi trường tương tác và thú vị hơn cho người đọc thông qua các tính năng như đánh giá sách, bình luận, thảo luận trực tuyến và giao tiếp với các tác giả.

Một số ứng dụng của CNTT trong việc phát triển văn hóa đọc như sau:

Thứ nhất, sách điện tử (e-books) là một trong những ứng dụng phổ biến của CNTT trong việc phát triển văn hóa đọc. Sách điện tử là sách được biểu diễn dưới dạng số và có thể được đọc trên các thiết bị di động như điện thoại thông minh, máy tính bảng hoặc máy đọc sách chuyên dụng. Sách điện tử có nhiều ưu điểm so với sách giấy truyền thống như: tiết kiệm chi phí in ấn và phân phối; tiết kiệm không gian lưu trữ; tiết kiệm thời gian tìm kiếm và mua sách; có thể điều chỉnh kích thước chữ, độ sáng màn hình và màu sắc theo sở thích; có thể tra cứu từ điển hoặc tham khảo nguồn khác một cách nhanh chóng; có thể ghi chú, đánh dấu hoặc chia sẻ nội dung sách với người khác.

Thứ hai, thư viện số (digital libraries) là một ứng dụng khác của CNTT trong việc phát triển VHĐ. Thư viện số là một loại thư viện mà các tài liệu được lưu trữ và truy cập dưới dạng số qua internet. Thư viện số có nhiều lợi ích so với thư viện truyền thống như: có khả năng lưu trữ và bảo quản lâu dài các tài liệu quý hiếm hoặc dễ hỏng; có khả năng cung cấp và phục vụ người dùng không giới hạn về không gian và thời gian; có khả năng tìm kiếm và truy xuất thông tin một cách chính xác và hiệu quả; có khả năng kết nối và hợp tác với các thư viện khác để chia sẻ nguồn lực.

Thứ ba, mạng xã hội văn hóa đọc (social reading networks) là một ứng dụng mới của CNTT trong việc phát triển VHĐ. Mạng xã hội VHĐ là một loại mạng xã hội trực tuyến mà người dùng có thể chia sẻ những quan điểm, ý kiến, cảm nhận về các cuốn sách hoặc các tác phẩm văn học mà họ đã đọc hoặc muốn đọc. Mạng xã hội văn hóa đọc có nhiều lợi ích cho người đọc như: có thể khám phá được những cuốn sách mới hay phù hợp với sở thích; có thể nhận được những gợi ý, lời khuyên hoặc nhận xét từ những người đọc khác; có thể tham gia vào các cuộc thảo luận, tranh luận hoặc giao lưu với các tác giả hoặc các chuyên gia; có thể tạo ra những cộng đồng đọc sách hoặc những sự kiện liên quan đến sách.

2.3. Vai trò của công nghệ thông tin trong phát triển văn hóa đọc

Thứ nhất, CNTT giúp người đọc tiếp cận sách dễ dàng và nhanh chóng. CNTT giúp cho việc tìm kiếm, khai thác và sử dụng tài liệu văn hóa đọc trở nên dễ dàng hơn. Các ứng dụng đọc sách điện tử và các trang web cung cấp thông tin về sách giúp cho người đọc có thể tiếp cận với các tác phẩm văn học một cách nhanh chóng và thuận tiện hơn. Ngoài ra, CNTT cũng giúp cho việc phổ biến sách, báo, tạp chí trở nên dễ dàng hơn thông qua các kênh truyền thông xã hội và các ứng dụng di động.

Thứ hai, mở rộng nguồn tài liệu và kênh tiếp cận. Công nghệ giúp kết nối hàng triệu cuốn sách, bài viết, tài liệu học thuật và nghiên cứu từ khắp nơi trên thế giới. Các nền tảng như Google Books, thư viện số, các kho tài nguyên học thuật (JSTOR, ResearchGate) cung cấp một kho tàng tri thức khổng lồ mà người đọc có thể dễ dàng truy cập. CNTT phát triển làm cho đời sống xã hội thay đổi theo hướng tích cực và dân chủ hơn. Sự phát triển của CNTT tác động mạnh mẽ đến nhận thức và giải phóng nhận thức của con người. Người dân có nhiều kênh thông tin không chỉ để tiếp thu kiến thức, mà còn để truyền đạt, bày tỏ ý kiến trực tiếp và gián tiếp đến các chủ thể quản lý và phát triển xã hội.

Thứ ba, khuyến khích thói quen đọc sách. Các ứng dụng và nền tảng số có thể cung cấp các tính năng như gợi ý sách, đánh giá sách, thảo luận trực tuyến, giúp người đọc tìm thấy những cuốn sách thú vị. Đồng thời, các công cụ này cũng giúp xây dựng thói quen đọc sách bằng cách tạo ra các thách thức đọc, chia sẻ thành tích và kết nối cộng đồng đọc.

Thứ tư, đưa văn hóa đọc đến gần hơn với mọi người. Công nghệ giúp loại bỏ các rào cản về không gian và thời gian, từ đó đưa văn hóa đọc đến gần hơn với mọi đối tượng người đọc. Không ai bị giới hạn bởi việc không có thư viện gần nhà hay không đủ khả năng mua sách giấy. Tất cả đều có thể tiếp cận được với một chiếc điện thoại thông minh hoặc máy tính.

Thứ năm, tăng cường hợp tác và chia sẻ kiến thức. CNTT phát triển đã tạo môi trường, điều kiện để hình thành và phát triển xã hội học tập. Nếu trước đây người học phải đến trường tại một địa điểm cụ thể, việc học tập phụ thuộc vào kết cấu hạ tầng, như giao thông, cơ sở vật chất của trường học. Các cộng đồng đọc trực tuyến, câu

lạc bộ sách và diễn đàn trao đổi kiến thức tạo cơ hội để người đọc chia sẻ ý tưởng, trao đổi về sách, thảo luận các chủ đề văn học. Điều này không chỉ phát triển văn hóa đọc mà còn nâng cao khả năng tư duy và tiếp thu kiến thức.

Thứ sáu, thúc đẩy phát triển kinh tế. CNTT phát triển đã hình thành các ngành công nghiệp văn hóa, thị trường sản phẩm và dịch vụ văn hóa có điều kiện mở rộng cả về quy mô, tốc độ và cường độ phát triển; tạo điều kiện hưởng thụ, tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại, truyền bá văn hóa Việt Nam ra nước ngoài; tạo sức mạnh mềm, nhân rộng ảnh hưởng đến giao lưu, hợp tác quốc tế. Khoa học và công nghệ cũng làm xuất hiện nhiều ngành, nghề mới, nhiều loại kinh doanh mới hiệu quả và hiện đại, làm cho tư duy, lối sống của người Việt Nam ngày một năng động.

Thứ bảy, tiết kiệm chi phí và bảo vệ môi trường. Việc chuyển từ sách giấy sang sách điện tử giúp tiết kiệm chi phí sản xuất sách và giảm thiểu lượng giấy sử dụng, qua đó bảo vệ môi trường. CNTT giúp việc xuất bản sách trở nên dễ dàng và chi phí thấp hơn, mở rộng cơ hội tiếp cận sách cho nhiều người hơn. CNTT không chỉ giúp giảm chi phí trong việc phát triển văn hóa đọc mà còn đóng góp vào bảo vệ môi trường. Thông qua việc chuyển đổi sang các hình thức sách điện tử và tài liệu trực tuyến, chúng ta có thể tiết kiệm chi phí, bảo vệ tài nguyên thiên nhiên, giảm rác thải và hỗ trợ các mô hình giáo dục bền vững.

2.4. Ứng dụng công nghệ thông tin trong việc phát triển văn hoá đọc cho học sinh, sinh viên trường Cao đẳng Điện Biên

Học sinh, sinh viên Trường Cao đẳng Điện Biên, phần lớn là con em đồng bào dân tộc thiểu số ở vùng sâu, vùng xa thuộc vùng núi phía Tây Bắc của Tổ quốc tụ hội về thành phố Điện Biên Phủ nay là phường Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên để theo học các ngành nghề của Trường Cao đẳng Điện Biên. Điện Biên là một tỉnh miền núi, một tỉnh nghèo so với cả nước, do đó học sinh, sinh viên của Trường Cao đẳng Điện Biên chiếm số đông là con nhà nông, điều kiện kinh tế rất khó khăn. Ngay từ nhỏ các em đã ít được tiếp xúc với sách, báo, tài liệu đọc về văn hoá, khoa học kỹ thuật. Nên khi về học tại Trường Cao đẳng Điện Biên các em có điều kiện thuận lợi hơn để tiếp cận tri thức, mở rộng hiểu biết qua việc đọc sách và nghiên cứu tài liệu chuyên ngành. Nhưng do chưa có thói quen đọc sách nên kỹ năng đọc còn hạn chế. Để nâng cao chất lượng dạy và học tại Nhà

trường thì việc áp dụng công nghệ thông tin vào việc nâng cao kỹ năng đọc cho học sinh, sinh viên của Nhà trường là vô cùng quan trọng. Muốn làm được điều đó, giảng viên của Nhà trường, đặc biệt là giảng viên giảng dạy công nghệ thông tin cần giảng giải cho học sinh, sinh viên hiểu rõ được vai trò của việc ứng dụng công nghệ thông tin trong việc phát triển văn hoá đọc, tập huấn cho các em các kỹ năng cần thiết, sẵn sàng trợ giúp các em về mặt công nghệ khi cần khai thác công nghệ thông tin phục vụ cho việc học tập. Tác giả hy vọng rằng với những nỗ lực đó từ phía Nhà trường và giảng viên, học sinh, sinh viên Nhà trường sẽ rèn luyện được kỹ năng đọc làm hành trang cho các em tự học tập suốt đời.

III. KẾT LUẬN

Hiện nay, việc phát triển văn hóa đọc là rất cần thiết, đặc biệt trong thời đại bùng nổ của CNTT. Với rất nhiều hữu ích từ CNTT như giúp cho việc

truyền tải thông tin và kiến thức trở nên dễ dàng hơn. Nhờ vào CNTT, người đọc có thể tiếp cận với các tài liệu, sách báo từ khắp nơi trên thế giới một cách nhanh chóng và thuận tiện hơn. Ngoài ra, CNTT còn giúp cho việc tìm kiếm thông tin trở nên dễ dàng hơn và chính xác hơn. CNTT đóng vai trò quan trọng trong việc phát triển lực lượng sản xuất hiện đại ở Việt Nam. CNTT được coi là yếu tố đầu vào quan trọng nhất của lực lượng sản xuất hiện đại, là chìa khóa quyết định tốc độ, chất lượng phát triển của các quốc gia và kinh tế - xã hội. Vì vậy, việc khai thác CNTT để phát triển VHĐ cho học sinh, sinh viên Trường Cao đẳng Điện Biên nói riêng và sinh viên Việt Nam nói chung sẽ là nhân tố quan trọng góp phần giữ gìn, phát huy các truyền thống tốt đẹp của dân tộc ta, đóng góp quan trọng vào sự nghiệp phát triển giáo dục và đào tạo của nước nhà trong kỷ nguyên mới – Kỷ nguyên vươn mình của dân tộc.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), *Văn kiện đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, tập 1, 2*, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.
2. Lê Thị Thu Hương (2021), *Một góc nhìn từ công nghệ thông tin*. Tạp chí Nghiên cứu Văn học, Số 2.
3. Nguyễn Thị Thu Hà (2019), *Vai trò của công nghệ thông tin trong việc khuyến khích hoạt động văn hóa - xã hội: Trường hợp Việt Nam*, Tạp chí Khoa học Xã hội, Số 4.
4. Trần Thị Thu Hương (2020), *Nền tảng công nghệ thông tin trong xây dựng và phát triển văn hóa - xã hội: Một số kinh nghiệm quốc tế*. Tạp chí Khoa học Xã hội, Số 2.